

SỰ THÀNH LẬP TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC VÀ BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA ĐẢNG BỘ TRƯỜNG

Bùi Mạnh Thắng

Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Tây Bắc là khu vực có trình độ kinh tế - xã hội chậm phát triển, lạc hậu nhất so với cả nước. Bên cạnh những nguyên nhân do điều kiện tự nhiên, yếu tố lịch sử,... thì việc thiếu hụt lực lượng lao động, nhất là lao động có trình độ cao là lý do quan trọng dẫn đến thực trạng trên. Vì vậy, nhu cầu về nguồn nhân lực trình độ cao luôn là đòi hỏi cấp bách đối với khu vực. Đáp ứng nhu cầu đó, năm 2001, Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Trường Đại học Tây Bắc trên cơ sở Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Bắc. Cùng với sự kiện đó, Đảng bộ Nhà trường có bước phát triển mới với nhiệm vụ to lớn và trách nhiệm nặng nề hơn. Bài viết làm rõ bối cảnh lịch sử và yêu cầu đào tạo tại chỗ nguồn nhân lực trình độ cao cho khu vực Tây Bắc thời điểm cuối thế kỷ XX, trực tiếp đưa tới sự thành lập của Trường Đại học Tây Bắc; đồng thời chỉ ra bước phát triển mới của Đảng bộ Trường.

Từ khóa: Sự thành lập, Trường Đại học Tây Bắc, Đảng bộ, phát triển, đào tạo.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Tây Bắc là khu vực miền núi biên giới có vị trí chiến lược quan trọng về chính trị, quốc phòng, an ninh, có tiềm năng về tài nguyên thiên nhiên, lao động. Xây dựng khu vực Tây Bắc phát triển toàn diện, bền vững là nhiệm vụ quan trọng đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của đất nước. Tuy nhiên, đến cuối thế kỷ XX, Tây Bắc vẫn là khu vực có trình độ kinh tế - xã hội chậm phát triển so với cả nước. Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn tới thực trạng nêu trên là việc Tây Bắc luôn thiếu hụt nguồn nhân lực có trình độ cao. Để giải quyết tồn tại đó, một định hướng quan trọng là triển khai đào tạo tại chỗ nguồn nhân lực trình độ cao cho khu vực Tây Bắc, đáp ứng trực tiếp nhu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

NỘI DUNG

1. Từ yêu cầu đào tạo tại chỗ nguồn nhân lực trình độ cao cho khu vực Tây Bắc

Sau hơn 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng đề ra từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (tháng 12/1986), khu vực Tây Bắc (gồm các tỉnh Hòa Bình, Sơn La, Lai Châu) đã đạt được thành tựu trên nhiều lĩnh vực. Cơ sở hạ tầng, trong đó có hạ tầng giao thông đường bộ được cải thiện đáng kể; kinh tế từng bước có sự chuyển dịch từ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp sang nền kinh tế hàng hóa

nhiều thành phần; đời sống của đồng bào các dân tộc từng bước được cải thiện; các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, cho đến những năm cuối thế kỷ XX, khu vực Tây Bắc vẫn còn nhiều khó khăn, trình độ kinh tế kém phát triển, xã hội lạc hậu nhất so với cả nước. Theo thống kê, tỷ lệ hộ nghèo của vùng trung du và miền núi phía Bắc (trong đó có các tỉnh Tây Bắc) năm 1998 là 64,5%, cao nhất cả nước (trong khi khu vực Tây Nguyên có tỷ lệ hộ nghèo cao thứ hai với 52,4%; tỷ lệ hộ nghèo trung bình của cả nước là 37,4%) [13]. Kết quả điều tra đời sống, kinh tế hộ gia đình năm 1999 cho thấy thu nhập bình quân 1 người 1 tháng năm 1999 (số liệu đã làm tròn) của tỉnh Lai Châu là 161.000 đồng, tỉnh Sơn La là 192.000 đồng, tỉnh Hòa Bình là 207.000 đồng, thấp hơn mức trung bình của khu vực Đông Bắc và Tây Bắc (210.000 đồng) và của cả nước (295.000 đồng) [12]. Mặc dù đã bước vào thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa, tuy nhiên, sản lượng công nghiệp, dịch vụ chiếm tỷ trọng rất thấp trong cơ cấu kinh tế của vùng; toàn vùng chỉ có 8.894 cơ sở công nghiệp [6;tr.4].

Về mặt xã hội, tổng số lao động của khu vực Tây Bắc có khoảng 1,115 triệu người; trong đó, khoảng 28,2% số người có bằng tốt nghiệp tiểu học, 22,6% số người có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở và 8,7% số người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông. Ngành giáo dục và đào tạo của các địa phương trong khu vực còn nhiều hạn chế. Giáo dục phổ thông

còn nhiều khó khăn; theo số liệu thống kê thời điểm tháng 9/1999, toàn vùng có 284 trường (3.427 lớp) mẫu giáo với 4.840 giáo viên và 75.451 học sinh; có 452 trường tiểu học với 15.692 giáo viên và 352.155 học sinh; có 432 trường trung học cơ sở với 6.051 giáo viên và 148.965 học sinh; có 57 trường trung học phổ thông với 1.276 giáo viên và 35.903 học sinh [6;tr.4-5]. Tính đến năm 2000, Tây Bắc vẫn còn trên 50% số trường học được làm từ gianh tre, nứa lá; trang thiết bị, đồ dùng phục vụ giảng dạy và học tập thiếu thốn; năng lực chuyên môn của giáo viên không đều và không đủ đáp ứng yêu cầu của công cuộc cải cách giáo dục; số đông đội ngũ giáo viên cầm bản, xoá mù trước đây được đào tạo theo kiểu “*cấp tốc*” đến nay vẫn chưa được đào tạo lại... [14;tr.33]. Lĩnh vực đào tạo chuyên nghiệp và dạy nghề còn thiếu và yếu; năm 1999, toàn vùng có 2 trường cao đẳng sư phạm (Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Bắc trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, và Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình) với 200 giảng viên và 3.366 sinh viên hệ tập trung; 10 trường trung học chuyên nghiệp với 338 giáo viên và 5.397 học sinh hệ tập trung; 4 trường dạy nghề với 105 giáo viên và 2.431 học sinh học nghề hệ tập trung [6;tr.4-5].

Trên bình diện toàn vùng, sự phân bố trường lớp, ngành nghề so với khu vực đồng bằng và giữa các địa phương trong vùng còn nhiều bất cập, trong đó bất cập lớn nhất không chỉ là tình trạng mất cân đối giữa các ngành nghề trong vùng, giữa các địa phương với nhau và giữa các cấp học trong ngành giáo dục mà còn là thực trạng nguồn nhân lực trình độ cao ở Tây Bắc thuộc các lĩnh vực kinh tế, nông lâm, y dược,... chủ yếu được đào tạo ở miền xuôi hoặc được tăng cường từ miền xuôi lên chứ không phải được đào tạo tại chỗ ở Tây Bắc. Thực trạng này cũng đã được Trung ương Đảng và Chính phủ quan tâm, nhận thức rõ. Chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010 ban hành theo Quyết định số 201/2001/QĐ-TTg ngày 28/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ khi đánh giá về những yếu kém của giáo dục Việt Nam qua 15 năm đổi mới, cũng đã khẳng định: “*Các cơ sở giáo dục, nhất là giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp tập trung quá nhiều vào các thành phố lớn, khu công nghiệp lớn. Giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số còn khó khăn*” [7].

Theo số liệu điều tra dân số ngày 01/4/1999, khu vực Tây Bắc có xấp xỉ 2.227 nghìn người. Dự báo, dân số trong vùng sẽ lên tới 2.800 nghìn người vào năm 2010, và khoảng 3.400 nghìn người vào năm 2020. Thời điểm thống kê, số lao động có chuyên môn, kỹ thuật và được kinh qua đào tạo mới chiếm khoảng 8,6% tổng số lực lượng lao động của cả vùng (xấp xỉ bằng 61% so với tỷ lệ bình quân chung của cả nước). Nếu tính riêng số người có trình độ đại học và cao đẳng trong tổng lực lượng lao động của Tây Bắc thì tỷ lệ bình quân chung của vùng là 1,5% (trong khi bình quân của toàn quốc là 3,5%). Tính toán phù hợp với dự thảo chiến lược giáo dục và đào tạo đến năm 2010, để có từ 25% đến 30% số lao động chuyên môn kỹ thuật và được đào tạo trong tổng số lực lượng lao động làm việc vào năm 2010, thì trong thời gian 10 năm (từ năm 2001 đến năm 2010), khu vực Tây Bắc phải đào tạo được từ 350.000 đến 420.000 người ở các trình độ khác nhau; trong đó, số người có trình độ cao đẳng, đại học trở lên từ 35.000 đến 42.000 người, trung học chuyên nghiệp và công nhân kỹ thuật từ 245.000 người đến 294.000 người [6; tr.6]. Như vậy, để có được lực lượng lao động với trình độ như trên, bình quân mỗi năm, khu vực Tây Bắc cần phải đào tạo ít nhất 3.500 người có trình độ cao đẳng và đại học trở lên.

Thực trạng và những tính toán nêu trên cho thấy, nhu cầu đào tạo tại chỗ nguồn nhân lực có trình độ cao và có kỹ năng nghề nghiệp vững vàng để tham gia vào quá trình lao động, sản xuất, góp phần thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hoá - hiện đại hoá ở Tây Bắc đã trở nên vô cùng cấp thiết.

Tây Bắc không thể tăng tốc phát triển kinh tế trong điều kiện phần lớn lao động xã hội vẫn còn là lực lượng lao động giản đơn, chưa qua đào tạo. Mặt khác, do điều kiện kinh tế, xã hội của vùng còn có khoảng cách nhất định so với khu vực đồng bằng, đặc biệt là điều kiện giao thông và những khác biệt về văn hóa, phong tục, tập quán,... nên việc điều chuyển cán bộ, lao động có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao từ các khu vực khác cho vùng Tây Bắc còn nhiều khó khăn, bất cập. Vì vậy, song song với các giải pháp động viên, khuyến khích và xây dựng các chế độ chính sách ưu tiên phù hợp để huy động cán bộ khoa học, kỹ thuật từ nơi khác đến công tác

và làm việc thì vấn đề đào tạo tại chỗ nguồn nhân lực có trình độ cao để đáp ứng yêu cầu cho vùng đang trở thành một đòi hỏi cấp thiết. Đây là cơ sở khẳng định sự cần thiết phải thành lập một trường đại học, đặt trụ sở tại vùng Tây Bắc. Nhu cầu đó càng cấp bách hơn khi xem xét trên phạm vi toàn quốc, tính đến cuối thế kỷ XX, chỉ còn khu vực Tây Bắc chưa có một trường đại học; trong khi các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội tương tự như Tây Nam Bộ và Tây Nguyên đều đã thành lập được các trường đại học để phục vụ nhu cầu đào tạo tại chỗ lực lượng lao động trình độ cao¹.

2. Đến sự thành lập Trường Đại học Tây Bắc

Mong muốn thành lập một trường đại học ở khu vực Tây Bắc để đào tạo cán bộ cho đồng bào các dân tộc đã được nêu ra từ rất sớm, nhất là từ những năm 60 thế kỷ XX. Nhà giáo Phạm Viết Hoàng công tác tại Phòng Giáo vụ Khu học xá Mường La thuộc Khu Tự trị Thái - Mèo trong bài viết về Khu học xá đăng trên Tập san Dân tộc, tháng 9/1961 đã tâm sự: *“Trong khi phát biểu về mơ ước của mình, có em thiếu nhi đã “ước mơ khu học xá có trường đại học”. Ước mơ của em là ước mơ chung của cán bộ, giáo viên và học sinh chúng tôi. Chắc chắn một ngày không xa nữa, với sự chăm sóc và dìu dắt của Đảng, những con người mà trước kia thực dân cho là “lạc hậu, mọi rợ”, sẽ ngồi vào ghế trường đại học ngay ở “quê hương hoa ban và hội còn” của họ”* [8;tr.30]. Trong thư gửi nhân dân các dân tộc Khu Tự trị Thái - Mèo sau chuyến thăm Tây Bắc (cuối tháng 1/1962), Thủ tướng Phạm Văn Đồng viết: *“Phải gắng sao cho mỗi xã đều có trường cấp 1, mỗi châu đều có trường cấp 2, rồi cấp 3. Phải tiến đến mở trường Đại học ở khu”* [11]. Mong muốn đó được nhiều thế hệ lãnh đạo và nhân dân các dân tộc Tây Bắc tin tưởng, gửi gắm vào Trường Sư phạm Cấp II Khu Tự trị Tây Bắc (sau này là Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Bắc). Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, mong muốn đó càng trở nên bức thiết và chính đáng. Để hiện thực hóa được mong muốn đó, tháng 9/1997, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu và Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đã có công văn gửi Thủ tướng Chính phủ, Ban Khoa giáo Trung ương,

Ủy ban Dân tộc và Miền núi, Ban Cán sự Đảng và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị *“nâng cấp Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Bắc lên thành Trường Đại học Sư phạm Tây Bắc tại Thị xã Sơn La, với chức năng đào tạo đa ngành nhằm đào tạo - bồi dưỡng cán bộ giáo dục, văn hóa, khoa học kỹ thuật có trình độ Đại học cho hai tỉnh Lai Châu - Sơn La”*. Công văn của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu còn nhấn mạnh: *“Đây là nguyện vọng của đồng bào các dân tộc Tây Bắc, vừa phù hợp với thực tiễn miền núi và đảm bảo sự công bằng giữa các vùng trong cả nước”* [16].

Cùng với sự ủng hộ của các tỉnh Tây Bắc, từ những năm cuối thế kỷ XX, Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Bắc đã có nhiều cố gắng trong công tác đào tạo đội ngũ, mở rộng địa bàn tuyển sinh, tăng cường mối quan hệ với các địa phương Tây Bắc,... Tính đến năm 2000, đội ngũ giảng viên của Trường có 120 người, trong đó số người có trình độ trên đại học đã tăng lên 40% (gồm 01 Tiến sĩ và 49 Thạc sĩ), sẵn sàng đón nhận nhiệm vụ đào tạo trình độ đại học. Quy mô tuyển sinh của Trường không ngừng tăng lên: năm 1996: 416 sinh viên; năm 1997: 462 sinh viên; năm 1998: 708 sinh viên; năm 1999: 624 sinh viên; năm 2000: 730 sinh viên [6;tr.10]. Địa bàn tuyển sinh của Trường ngày càng mở rộng, bao gồm cả tỉnh: Sơn La, Lai Châu, Thái Bình, Nam Định, Hưng Yên, Hải Dương,... Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng ủng hộ chủ trương thành lập Trường Đại học Tây Bắc trên cơ sở Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Bắc. Nhiều cuộc Hội thảo do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì đã được triển khai để bàn về chủ trương và phương án thành lập Trường Đại học Tây Bắc. Đặc biệt, sau chuyến thăm và làm việc với các tỉnh Tây Bắc của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Gia Khiêm, ngày 07/5/1998, Văn phòng Chính phủ đã ban hành Thông báo số 98/TB-VPCP về chủ trương thành lập Trường Đại học Tây Bắc. Thực hiện chủ trương đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tích cực phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La lựa chọn địa điểm quy hoạch xây dựng Trường Đại học Tây Bắc tại khu vực Bản Dữm (thuộc xã Chiềng Ngần và một phần của xã Chiềng Cơi - Thị xã Sơn La); đồng thời triển khai xây dựng Đề án

1 Trường Đại học Cần Thơ (tiền thân là Viện Đại học Cần Thơ) thành lập ngày 31/3/1966; Trường Đại học Tây Nguyên thành lập theo Quyết định số 298/CP ngày 11/11/1977 của Hội đồng Chính phủ.

thành lập Trường Đại học Tây Bắc, trình Chính phủ phê duyệt.

Theo nội dung Đề án, Trường Đại học Tây Bắc thành lập nhằm đào tạo tại chỗ nguồn nhân lực trình độ cao cung cấp cho các địa phương trong vùng, đồng thời mở rộng và tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của vùng, phù hợp với mục tiêu chung trong quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng Việt Nam giai đoạn 2000 - 2010. Việc thành lập Trường Đại học Tây Bắc còn tạo ra những điều kiện thuận lợi để mọi đối tượng dân cư thuộc các dân tộc ít người, những người nghèo và những người ở vùng sâu, vùng xa có cơ hội tiếp cận với giáo dục đại học và được tham gia học tập ở bậc đại học; thực hiện điều tiết từng bước cơ cấu đào tạo theo vùng, miền và khắc phục tình trạng phân bố lực lượng lao động khoa học - kỹ thuật - công nghệ không đồng đều giữa các vùng, miền và các địa phương [6;tr.7].

Đáp ứng những mong muốn và nhu cầu chính đáng nêu trên, ngày 23/3/2001, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 39/2001/QĐ-TTg về thành lập Trường Đại học Tây Bắc trên cơ sở Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Bắc. Quyết định có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Nội dung của Quyết định cụ thể như sau:

“Điều 1. Thành lập Trường Đại học Tây Bắc trên cơ sở Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Bắc.

Điều 2. Trường Đại học Tây Bắc có nhiệm vụ:

1. Đào tạo nhân lực có trình độ đại học và cao đẳng.

2. Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức.

3. Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, triển khai các dịch vụ kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của vùng Tây Bắc.

Điều 3. Trường Đại học Tây Bắc trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trụ sở của trường đặt tại tỉnh Sơn La; Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng” [10].

Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, ngày 16/5/2001, Lễ Công bố thành lập Trường Đại học Tây Bắc được tổ chức tại Trường Cao đẳng Sư

phạm Tây Bắc (thị trấn Thuận Châu, Sơn La) trước sự chứng kiến của đông đảo đồng bào các dân tộc Tây Bắc, đại biểu Ban Dân tộc Trung ương, Ban Dân tộc Quốc hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo và đại biểu của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh Tây Bắc [14;tr.35].

Sự thành lập Trường Đại học Tây Bắc là sự kiện lịch sử quan trọng, không chỉ thuần túy đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao phục vụ công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá của địa phương mà còn thể hiện chính sách dân tộc của Đảng, sự quan tâm sâu sắc của Nhà nước đối với nhân dân các dân tộc Tây Bắc. NGND.PGS. TS Đặng Quang Việt - Hiệu trưởng đầu tiên của Trường Đại học Tây Bắc đã khẳng định: “*Quyết định thành lập Trường Đại học Tây Bắc của Chính phủ đã hiện thực hóa ý tưởng thành lập trường đại học cho khu vực Tây Bắc của thế hệ lãnh đạo Nhà trường từ cuối những năm 60 của thế kỷ trước, đã phản ánh được ước vọng bao đời của nhân dân các dân tộc Tây Bắc, tạo ra cơ hội được học tập đạt trình độ cao cho nhân dân và con em các dân tộc Tây Bắc, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao cho các tỉnh Tây Bắc, tạo thêm một động lực quan trọng, giúp cho Tây Bắc thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa*” [15;tr.8].

3. Bước phát triển mới của Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc

Ngay sau Quyết định thành lập Trường Đại học Tây Bắc, ngày 04/4/2001, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 47/2001/QĐ-TTg quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng Việt Nam giai đoạn 2001 - 2010, trong đó khẳng định rõ: “*Đối với vùng núi Tây Bắc và Tây Nguyên: Tập trung đầu tư phát triển Trường Đại học Tây Nguyên, Trường Đại học Tây Bắc để nâng cao năng lực thu nhận sinh viên, đảm nhận vai trò chủ đạo trong đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao và hỗ trợ cho các cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học, công nghệ trong vùng*” [9]. Đó là định hướng lâu dài của Trung ương đối với sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo ở các khu vực còn nhiều khó khăn.

Để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, tương xứng với vị thế và vai trò của một trường đại học, phù hợp với tên gọi mới của Nhà trường,

ngày 27/6/2001, Huyện ủy Thuận Châu ban hành Quyết định số 167-QĐ/HU về việc đổi tên Đảng bộ Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Bắc thành Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc, trực thuộc Huyện ủy Thuận Châu. Trước yêu cầu mới, Đảng bộ Trường sớm xác định nhiệm vụ trong giai đoạn mới là lãnh đạo xây dựng Trường Đại học Tây Bắc *“thực sự là một trường đại học đa ngành, đa cấp, đồng thời là trung tâm nghiên cứu khoa học, văn hóa, giáo dục hàng đầu của vùng Tây Bắc”*. Để thực hiện được nhiệm vụ đó, Đảng bộ đã lãnh đạo xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển Trường Đại học Tây Bắc giai đoạn 2002 - 2005, trong đó xác định những quan điểm định hướng cơ bản: *“Từng bước phát triển hoạt động đào tạo trên cơ sở đảm bảo chất lượng đào tạo chuẩn mực của các cấp đào tạo (đại học, cao đẳng). Duy trì đào tạo trình độ cao đẳng, tăng dần quy mô đào tạo trình độ đại học. Từng bước hoàn thiện tổ chức, phát triển đội ngũ, củng cố cơ sở vật chất hiện có, phát triển cơ sở vật chất theo dự án đủ đảm bảo cho phát triển đào tạo và nghiên cứu khoa học, triển khai công nghệ... Từng bước đa dạng hóa loại hình đào tạo, tạo thuận lợi cho người theo học, tăng thêm thu nhập cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên,... Tận dụng triệt để các quan hệ hợp tác, liên kết đào tạo, từng bước học tập, tiếp thu, tiếp nhận trình độ, quy trình đào tạo, quy trình nghiên cứu và chuyển giao công nghệ từ các cơ sở đào tạo, nghiên cứu có uy tín trong nước và quốc tế”* [1].

Với vị thế, vai trò và quy mô của một trường đại học mới thành lập, dự kiến trong những năm tiếp theo, Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc sẽ có những bước phát triển mạnh mẽ, sẽ có từ 100 đến 120 đảng viên, từ 10 tới 12 chi bộ trực thuộc; cơ cấu tổ chức, đội ngũ cán bộ, quy mô đào tạo, các mối quan hệ hợp tác,... sẽ tiếp tục có những bước phát triển mạnh mẽ. Trước yêu cầu phát triển đó, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường đã đề nghị Ban Cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo có ý kiến hiệp thương với Tỉnh ủy Sơn La xem xét về vị trí của Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc. Trên cơ sở đó, ngày 04/5/2003, Ban Cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Công văn số 30-CV/BCS gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La về việc đề nghị Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc trực thuộc Tỉnh ủy Sơn La. Đồng thời, xuất phát

từ nhu cầu thực tiễn, căn cứ Điểm 2 Điều 10 Quy định số 14-QĐ/TW ngày 16/11/2001 về cụ thể thi hành Điều lệ Đảng, tháng 8/2003, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc đã có Tờ trình số 18-TTr/ĐU gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy Sơn La về việc xem xét, quyết định để Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc trực thuộc Tỉnh ủy Sơn La. Việc Ban Cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc cùng có ý kiến đề nghị với Tỉnh ủy Sơn La xem xét về vị trí của Đảng bộ Trường trong tình hình mới thể hiện tinh thần chủ động, ý thức trách nhiệm đối với tương lai phát triển của Nhà trường; đồng thời là bước chuẩn bị cần thiết phục vụ cho việc kết nối, triển khai những nhiệm vụ trong giai đoạn mới, trong đó đặc biệt quan trọng là nhiệm vụ giải phóng mặt bằng, triển khai Dự án xây dựng Trường Đại học Tây Bắc tại cơ sở mới Thị xã Sơn La.

Trên cơ sở đề nghị của Ban Cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc, căn cứ quy định hiện hành và tình hình thực tiễn, ngày 01/12/2003, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La ban hành Quyết định số 591-QĐ/TU, có hiệu lực từ ngày ký, trong đó quy định: *“Nay thành lập Đảng bộ cơ sở Trường Đại học Tây Bắc trực thuộc Tỉnh ủy, trên cơ sở chuyển giao Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc đang trực thuộc Đảng bộ huyện Thuận Châu”* [3]. Quyết định thành lập Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc trực thuộc Tỉnh ủy Sơn La đánh dấu bước phát triển quan trọng trong lịch sử phát triển của Đảng bộ Trường. Sau một thời gian triển khai công tác chuẩn bị, bàn giao, ngày 16/01/2004, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La ban hành Quyết định số 679-QĐ/TU chuyển giao Đảng bộ cơ sở Trường Đại học Tây Bắc thuộc Đảng bộ huyện Thuận Châu, nay trực thuộc Tỉnh ủy Sơn La [4]. Đến đây, hoàn tất quá trình chuyển giao Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc trực thuộc Huyện ủy Thuận Châu về trực thuộc Tỉnh ủy Sơn La; kết thúc một chặng đường phát triển của Đảng bộ và Nhà trường đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Thuận Châu; mở ra một giai đoạn mới trong lịch sử phát triển của Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc - trở thành một trong số ít đảng bộ cơ sở đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy Sơn La.

Cùng với những sự kiện quan trọng nêu trên, ngay trong nhiệm kỳ 2001 - 2005, nhiệm kỳ đầu tiên lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ của một trường đại học, Đảng bộ Trường đã có sự đổi mới và phát triển mạnh mẽ. Tính đến tháng 5/2005, Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc đã có 8 chi bộ với 114 đảng viên, so với năm 2001, thời điểm Đảng bộ mới có 5 chi bộ với 70 đảng viên. Với phương hướng xác định trong kế hoạch chiến lược giai đoạn 2005 - 2010, dự kiến trong nhiệm kỳ XX (2005 - 2010), Đảng bộ Trường sẽ tiếp tục phát triển, có từ 9 đến 12 chi bộ, với số lượng đảng viên từ 160 đến 200, mỗi năm sẽ kết nạp từ 20 đến 25 đảng viên mới [2]. Trước sự phát triển và yêu cầu lãnh đạo trong giai đoạn mới, đề tạo điều kiện cho công tác lãnh đạo của Đảng bộ, nhất là đối với nhiệm vụ phát triển Đảng, ngày 10/4/2005, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc xây dựng Tờ trình số 126-TTr/ĐU đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La xem xét, ủy quyền cho Đảng bộ quyết định kết nạp đảng viên và khai trừ đảng viên. Trên cơ sở đó, căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 29/4/2005, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La ban hành Quyết định số 1090-QĐ/TU ủy quyền cho Đảng ủy cơ sở Trường Đại học Tây Bắc được quyền quyết định kết nạp đảng viên và khai trừ đảng viên [5]. Sự kiện này thêm một lần nữa đánh dấu bước phát triển mới của Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc - từ một Tổ Đảng của Trường Sư phạm Cấp II Khu Tự trị Thái - Mèo (1960) phát triển lên thành Chi bộ Trường Sư phạm Cấp II Khu Tự trị Tây Bắc (1965), rồi Đảng bộ Trường Sư phạm Cấp II Tây Bắc (1967), Đảng bộ Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Bắc (1981) trực thuộc Huyện ủy Thuận Châu, trước khi chính thức trở thành Đảng bộ cơ sở Trường Đại học Tây Bắc trực thuộc Tỉnh ủy Sơn La (2003), được ủy quyền cấp trên cơ sở quyết định kết nạp đảng viên và khai trừ đảng viên (2005). Đó là quá trình phát triển và trưởng thành của Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc gắn liền với những nhiệm vụ, vị thế và vai trò lịch sử của Nhà trường.

KẾT LUẬN

Với việc trở thành đảng bộ cơ sở trực thuộc Tỉnh ủy Sơn La, Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc không chỉ có thêm nhiệm vụ lãnh đạo xây dựng và phát triển Trường Đại học Tây Bắc trở

thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật và chuyển giao công nghệ của vùng Tây Bắc, qua đó tham gia phát triển kinh tế - xã hội của vùng, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước; mà còn được ủy quyền trực tiếp quyết định kết nạp đảng viên và khai trừ đảng viên; xây dựng và phát triển Đảng bộ Trường ngày càng trong sạch, vững mạnh. Những nhiệm vụ đó khẳng định sự lớn mạnh, vai trò quan trọng, trách nhiệm lớn lao; đồng thời mở ra một giai đoạn mới trong quá trình phát triển và trưởng thành của Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc, gắn với những bước phát triển của Nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc, 2002. Nghị quyết số 14-NQ/ĐU ngày 24/4/2002 về kế hoạch phát triển Trường Đại học Tây Bắc giai đoạn 2002 - 2005. Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy Trường Đại học Tây Bắc.
- [2]. Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc, 2005. Đề án công tác nhiệm kỳ XX (2005 - 2010), Dự thảo lần 4. Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy Trường Đại học Tây Bắc.
- [3]. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La, 2003. Quyết định số 591-QĐ/TU ngày 01/12/2003 thành lập Đảng bộ cơ sở Trường Đại học Tây Bắc trực thuộc Tỉnh ủy. Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy Trường Đại học Tây Bắc.
- [4]. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La, 2004. Quyết định số 679-QĐ/TU ngày 16/01/2004 về việc chuyển giao tổ chức cơ sở Đảng. Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy Trường Đại học Tây Bắc.
- [5]. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La, 2005. Quyết định số 1090-QĐ/TU ngày 29/4/2005 về việc ủy quyền quyết định kết nạp đảng viên và khai trừ đảng viên cho Đảng ủy cơ sở Trường Đại học Tây Bắc. Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy Trường Đại học Tây Bắc.
- [6]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2000. Đề án Thành lập và xây dựng Trường Đại học Tây Bắc.

- Tài liệu lưu tại bộ phận Lưu trữ Trường Đại học Tây Bắc.
- [7]. “Chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010” ban hành theo Quyết định số 201/2001/QĐ-TTg ngày 28/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ.
- [8]. Phạm Viết Hoàng, 1961. “Khu học xá Mường La - Trung tâm văn hóa của Khu Tự trị Thái - Mèo”, Tập san Dân tộc, số 27, tr.25-30
- [9]. “Quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng Việt Nam giai đoạn 2001 - 2010” ban hành theo Quyết định số 47/2001/QĐ-TTg ngày 04/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ.
- [10]. Thủ tướng Chính phủ, 2001. Quyết định số 39/2001/QĐ-TTg ngày 23/3/2001 về thành lập Trường Đại học Tây Bắc. Tài liệu lưu tại bộ phận Lưu trữ Trường Đại học Tây Bắc.
- [11]. “Thư của Thủ tướng Phạm Văn Đồng gửi nhân dân các dân tộc Khu Tự trị Thái - Mèo sau khi đi thăm Tây Bắc”, Báo Tây Bắc, số 272, tháng 2/1962.
- [12]. Tổng cục Thống kê. Điều tra đời sống, kinh tế hộ gia đình năm 1999. <https://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=417&idmid=4&ItemID=1341> (truy cập ngày 03/9/2020)
- [13]. Tổng cục Thống kê. Tỷ lệ hộ nghèo phân theo thành thị, nông thôn và phân theo vùng, Nguồn: <https://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=395&idmid=3&ItemID=12632> (truy cập ngày 03/9/2020).
- [14]. Trường Đại học Tây Bắc, 2010. Lịch sử Trường Đại học Tây Bắc 1960 - 2010.
- [15]. Trường Đại học Tây Bắc, 2010. Tập san Văn nghệ kỷ niệm 50 năm thành lập Trường Đại học Tây Bắc.
- [16]. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, 1997. Công văn số 569/CV-UB ngày 06/9/1997 về việc đề nghị nâng cấp Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Bắc và Trường Trung học Sư phạm tỉnh Lai Châu. Tài liệu lưu tại bộ phận Lưu trữ Trường Đại học Tây Bắc.

THE ESTABLISHMENT OF TAY BAC UNIVERSITY AND A NEW DEVELOPMENT STEP OF THE UNIVERSITY’S PARTY

Bui Manh Thang
Tay Bac University

Abstract: *The Northwest is the region with the slowest and the most backward socio-economic level of the country. In addition to the causes of natural conditions and historical factors, the shortage of workforce, especially highly qualified labor, is an important reason leading to the situation. As a result, the need for highly qualified human resources is always an urgent requirement for the region. To meet the demand, in 2001, the Prime Minister decided to establish Tay Bac University on the basis of the Tay Bac Teacher training college. At the same time, the University’s Party Committee had a new development with greater tasks and heavier responsibilities. The article clarifies the historical context and the demand for training high qualified human resources for the Northwest region at the end of the twentieth century, leading to the establishment of Tay Bac University and points out a new development step of the University’s Party Committee.*

Keywords: *Establishment, Tay Bac University, Party Committee, develop, training.*

Ngày nhận bài: 9/9/2020. Ngày nhận đăng: 30/9/2020

Liên lạc: buithang@utb.edu.vn